

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 20 - 5 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ- TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bá

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh

Nghề nghiệp: Giáo viên.

2. Ông Nguyễn Hữu Tin

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thọ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 40/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Trần Quốc A, sinh ngày 11 tháng 11 năm 2008, tại: Quảng Nam; Nơi thường trú: Thôn ThA L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học viên trường nghề; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Trần Thiện Đ, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982; Bị cáo là con thứ 3 trong gia đình có 03 A chị em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quốc A: Ông Trần Thiện Đ, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn ThA L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn Sâm L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam – Là cha, mẹ ruột của bị cáo. Tất cả có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc A: Ông Nguyễn Trí B - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

2. Lưu Vũ Anh Q, sinh ngày 02 tháng 11 năm 2008, tại: Núi Thành, Quảng Nam; Nơi thường trú: Thôn AD, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học

sinh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông Lưu Vũ ThA T, sinh năm 1986 và bà Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 1990; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” từ ngày 25/12/2024 đến ngày 02/01/2025 chuyển sang biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Lưu Vũ A Q*: Ông Lưu Vũ ThA T, sinh năm 1986 (cha ruột). Địa chỉ: Thôn AD, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam và bà Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 1990 (mẹ ruột). Địa chỉ: Quận Liên Ch, thành phố Đà Nẵng. Ông T có mặt; bà Tr vắng mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lưu Vũ A Q*: Bà Nguyễn Thị Thu V - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt

- ***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

+ Ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1990. Địa chỉ: Xã Thịnh L, huyện Hải H, tỉnh Nam Định. Vắng mặt

+ Ông Trần Thiện Đ, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn ThA L, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn ThA Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Phú Đ, xã Tam Ph, thành phố T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu tháng 12/2024, Trần Quốc A nảy sinh việc tự làm pháo nổ bán dịp tết Nguyên đán Ất Ty 2025 để lấy tiền tiêu xài nên Quốc A vào mạng xã hội Tik Tok xem cách làm pháo. Sau khi học được cách làm pháo, Quốc A đăng lên mạng xã hội Facebook tìm người mua pháo với nội dung “pháo ib” để xem có người hỏi mua thì Quốc A mới mua nguyên liệu về làm. Sau đó, tài khoản Facebook tên “Ngoc Nam” đặt mua 35 quả pháo với giá 50.000 đồng/quả (*pháo lớn*) và đến trực tiếp nhà theo sự chỉ dẫn của Quốc A đặt cọc trước số tiền 1.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ đưa sau khi nhận được pháo. Quốc A tiếp tục vào lướt Tik Tok và tìm người bán nguyên liệu làm pháo như hướng dẫn và đặt mua Kali Clorat, Lưu huỳnh và bột than mỗi thứ 500 gam với tổng số tiền 220.000 đồng, Quốc A nhận hàng thanh toán tiền cho người giao hàng (*hiện không nhớ tên của người này*). Sau đó, A đến cơ sở kinh doanh phế liệu mua 20.000 đồng giấy báo, mua 25.000 đồng giấy màu tại cửa hàng văn phòng phẩm, mua 18.000 đồng màng bọc thực phẩm tại tạp hóa.

Ngày 24/12/2024, Quốc A bắt đầu giã Kali Clorat, Lưu huỳnh và than thành bột mịn, trộn vào nhau theo tỷ lệ 6:3:1 rồi dùng giấy cuốn thành quả pháo hình trụ. Quốc A lấy màng bọc thực phẩm trộn hỗn hợp các chất trên để làm tim pháo, làm được một số quả pháo rồi Quốc A gọi cho Lưu Vũ Anh Q nói mang theo một cái ba lô sang nhà Quốc A giúp mang pháo đi bán cho người dùng tài khoản Facebook “Ngoc Nam”. Tối ngày 24/12/2024, Q mang theo một cái ba lô màu xanh đến nhà Quốc A để giúp vận chuyển pháo đi bán, nếu bán được sẽ cho tiền, không nói cụ thể bao nhiêu. Khi Q đến

nhà thì Quốc A đang ngồi cuộn pháo (*Q chỉ ngồi xem không tham gia làm pháo*), Quốc A cuộn được 31 quả pháo hình trụ tròn gói bằng giấy báo thì thấy bột làm pháo còn ít nên Quốc A làm quả pháo nhỏ hơn gói bằng giấy màu đỏ. Quốc A làm thêm được 11 quả pháo nhỏ (*bán với giá 5.000 đồng/quả*), tổng cộng Quốc A làm được 42 quả thì dừng việc làm pháo (*31 quả pháo lớn và 11 quả pháo nhỏ bán với giá tiền 1.605.000 đồng*). Quốc A dẫn Q đi ăn uống xong rồi quay về nhà. Quốc A lấy ba lô màu đỏ, cam của Quốc A bỏ một túi ni lông chứa 13 quả pháo lớn và 11 quả pháo nhỏ. Quốc A bỏ tiếp 18 quả pháo lớn vào ba lô màu xA do Q mang đến. Sau đó, Quốc A lấy xe mô tô biển số 18B1-615.15 điều khiển chở Q ngồi sau mang một cái ba lô trên vai và một cái ba lô Q cầm giữ trên đùi. Quốc A chở Q đến trước tượng đài Mẹ Thứ thuộc thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam thì gặp 02 nam thanh niên nhận hàng theo hẹn. Quốc A và Q mang 02 cái ba lô lên via hè đối diện tượng đài Mẹ Thứ để giao hàng cho 02 nam thanh niên nêu trên. Trong lúc hai bên đang kiểm tra nhận pháo thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với Công an CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ phát hiện bắt quả tang, lúc này Quốc A và hai thanh niên mua pháo lên xe bỏ chạy còn Q bị giữ lại tại hiện trường.

Tại bản Kết luận giám định số 2836/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- 42 (*bốn mươi hai*) vật hình trụ tròn, vỏ giấy gửi giám định đều là pháo nổ; tổng khối lượng 08 kg.

- Chất bột màu trắng, vàng nhạt bám dính trên cái chày bằng bằng gỗ là Kali Nitrat (KNO_3) và Lưu huỳnh (S), là thành phần có trong thuốc pháo; không xác định được khối lượng do mẫu ở dạng vi vết.

- Chất bột màu trắng bám dính trong 02 (*hai*) cái túi ni lông là Kali Nitrat (KNO_3) và Kali Clorat ($KClO_3$), là thành phần trong thuốc pháo; không xác định được khối lượng do mẫu ở dạng vi vết.

- Hỗn hợp các hạt màu trắng, màu đen (dạng hạt) trong lon sữa loại OBISURE Gold là thuốc pháo có khối lượng 29,4 gam.

Cáo trạng số 46/CT-VKSTK-HS ngày 14-4-2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam truy tố các bị cáo Trần Quốc A, Lưu Vũ A Q về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Tuy nhiên, đối với Lưu Vũ Anh Q kiểm sát viên xác định chỉ truy tố bị cáo hành vi buôn bán hàng cấm. Đại diện Viện kiểm sát căn cứ vào tính chất, vai trò, mức độ hành vi thực hiện tội phạm, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc A phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 101; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Quốc A từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Lưu Vũ Anh Q phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91, 100; Điều 17, Điều

58; Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Lưu Vũ Anh Q 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử quyết định theo như Cáo trạng đã đề cập.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Quốc A phát biểu quan điểm: Thống nhất với tội danh và các tình tiết áp nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo mà Đại diện viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội khi chỉ mới vừa bước qua tuổi 16 nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của bản thân.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Vũ Anh Q phát biểu quan điểm: Thống nhất với tội danh và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện viện kiểm sát đề nghị. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo, bởi lẽ bị cáo phạm tội có vai trò yếu. Đồng thời áp dụng mức hình phạt thấp nhất theo mức đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều thừa nhận hành vi thực hiện tội phạm theo như Cáo trạng đã truy tố; các bị cáo tỏ rõ thái độ ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Kỳ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi thực hiện tội phạm của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát công bố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng, tài liệu giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 24/12/2024 tại thôn Thanh Long, xã Tam Quang, huyện Núi Thành bị cáo Trần Quốc A có hành vi sản xuất 42 quả pháo nổ, có tổng khối lượng là 08 kg. Sau đó, bị cáo Trần Quốc A rủ bị cáo Lưu Vũ Anh Q mang theo 42 quả pháo nổ tiến hành giao dịch mua bán tại khu vực tượng đài Mẹ Thứ thuộc thôn Phú Thạnh, xã Tam Phú, thành phố Tam Kỳ thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ. Theo kết luận giám định số 2836/KL-KTHS ngày 02/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: 42 (bốn mươi hai) vật hình trụ tròn, vỏ giấy gửi giám định đều là pháo nổ; tổng khối lượng 08 kg. Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Quốc A cấu thành tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”; hành vi của bị cáo Lưu Vũ Anh Q cấu thành tội “*Buôn bán hàng cấm*” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam kỳ truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm về hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, ảnh hưởng tới an ninh, trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân đã thực hiện hành vi sản xuất, buôn bán pháo nổ là hàng hóa nhà nước cấm với lỗi cố ý nên cần phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Bị cáo Lưu Vũ Anh Q khi bị bắt quả tang đã khai ra bị cáo A là thuộc trường hợp *“tích cực hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra trong quá trình giải quyết vụ án”* nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Quốc A có ông nội là Liệt sĩ; bà cố nội là Mẹ Việt Nam Anh hùng; bị cáo Lưu Vũ Anh Q bị bệnh hở van tim độ ¼ thường xuyên điều trị nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo phạm tội nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều chưa đủ 18 tuổi nên sẽ được áp dụng các quy định của pháp luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xem xét khi lượng hình.

[5] Xét rằng, bị cáo Trần Quốc A là người có vai trò chủ chốt, tự mình truy cập mạng xã hội tìm mua nguyên vật liệu, nghiên cứu sản xuất pháo; liên hệ và trực tiếp giao dịch buôn bán với người mua pháo; phạm tội với hai hành vi sản xuất, buôn bán hàng cấm nên cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục. Bị cáo Lưu Vũ Anh Q tham gia với vai trò giúp sức cho bị cáo A trong việc buôn bán pháo; bản thân bị cáo đang là học sinh; lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử sẽ Quyết định dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và cho bị cáo được hưởng án treo cũng đảm bảo tính giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[6] Xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, những vấn đề liên quan khác: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Exciter mang biển kiểm soát 18B1-615.15, quá trình điều tra xác định xe mô tô này là của ông Nguyễn Đức H đã bán lại cho ông Trần Thiện Đ là cha ruột của Trần Quốc A. Bị cáo Trần Quốc A tự ý lấy xe mô tô trên để đi bán pháo, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Trần Thiện Đ là phù hợp.

Đối với 31 (*ba mươi một*) quả pháo (*gồm 25 quả pháo lớn và 06 quả pháo nhỏ*) có khối lượng 6,7kg (*Khối lượng còn lại sau giám định*); 01 (*một*) cái chày bằng gỗ búa dính chất bột màu trắng, vàng nhạt; 01 (*một*) cái túi ni lông bên trong có 01 túi ni lông loại túi zip có búa dính chất bột màu trắng; 01 (*một*) lon sữa loại OBISURE Gold còn lại sau giám định; 01 (*một*) ba lô màu đỏ, cam; 01 (*một*) ba lô màu xA; 01 (*một*) con dao loại dao Thái Lan trên thân dao có dòng chữ KIWI; 01 (*một*) cái chậu bằng kim loại; 01 (*một*) cái dùi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen; 01 (*một*) cái thước kẻ bằng nhựa loại 20cm; 01 (*một*) cái kìm bằng kim loại; 01 (*một*) hộp bánh bằng kim loại hình trụ tròn nhãn hiệu Melody; 01 (*một*) cái rây bằng kim loại; 01 (*một*) cái chảo đã bị gãy cán; 01 sim số 037.832.5593 trong điện thoại của Q; 01 sim số

0392597012 trong điện thoại của Quốc A. Đây đều là tang vật liên quan phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu XPERIA (của Q); 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen (của Quốc A). Các bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc khi thực hiện hành vi tội phạm nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Bị cáo Trần Quốc A đã nhận tiền đặt cọc của người mua pháo số tiền 1.000.000 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu bị cáo Trần Quốc A để sung công quỹ nhà nước.

[7] Những vấn đề liên quan trong vụ án:

- Đối với 02 người thA niên liên hệ đặt mua pháo của Trần Quốc A hiện chưa biết rõ tên tuổi, địa chỉ của 02 người này, nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc A phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”

Xử phạt: Bị cáo Trần Quốc A **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 25/12/2024.

2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 190; các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 17, Điều 58; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tuyên bố: Bị cáo Lưu Vũ Anh Q phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”

Xử phạt: Bị cáo Lưu Vũ Anh Q **06 (Sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 20/5/2025).

Giao bị cáo Lưu Vũ Anh Q cho Ủy ban nhân dân xã Tam Quang, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tuyên, tịch thu tiêu huỷ khi án có hiệu lực pháp luật:

- 31 (*ba mươi mốt*) quả pháo (*gồm 25 quả pháo lớn và 06 quả pháo nhỏ*) có khối lượng 6,7kg (*Hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng thuộc Bộ chỉ huy Q sự tỉnh Quảng Nam theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/01/2025*).

- 01 (*một*) cái chày bằng gỗ bằm dính chất bột màu trắng, vàng nhạt;

- 01 (*một*) cái túi ni lông bên trong có 01 túi ni lông loại túi zip có bằm dính chất bột màu trắng;

- 01 (*một*) lon sữa loại OBISURE Gold còn lại sau giám định;

- 01 (*một*) ba lô màu đỏ, cam;

- 01 (*một*) ba lô màu xA;

- 01 (*một*) con dao loại dao Thái Lan trên thân dao có dòng chữ KIWI;

- 01 (*một*) cái chậu bằng kim loại;

- 01 (*một*) cái dùi bằng kim loại, cán bằng nhựa màu đen;

- 01 (*một*) cái thước kẻ bằng nhựa loại 20cm;

- 01 (*một*) cái kìm bằng kim loại;

- 01 (*một*) hộp bánh bằng kim loại hình trụ tròn nhãn hiệu Melody;

- 01 (*một*) cái rây bằng kim loại;

- 01 (*một*) cái chảo đã bị gãy cán;

- 01 sim số 037.832.5593 trong điện thoại của Lưu Vũ A Q;

- 01 sim số 0392597012 trong điện thoại của Trần Quốc A.

- Tuyên, tịch thu hoá giá sung công quỹ nhà nước:

- + 01 (*một*) điện thoại di động nhãn hiệu XPERIA của Lưu Vũ A Q;

- + 01 (*một*) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS màu đen của Trần Quốc A khi án có hiệu lực pháp luật.

(*Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2025*)

- Tuyên, truy thu của bị cáo Trần Quốc A số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) do buôn bán hàng cấm mà có để sung công quỹ nhà nước.

4. Về án phí: Các bị cáo Trần Quốc A, Lưu Vũ Anh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo; người bào chữa cho các bị cáo có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/5/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam
- VKSND TP Tam Kỳ
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục T.H.A dân sự Tam Kỳ;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Công Bá